

TRƯỜNG THCS LÝ SƠN

LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

Thứ	Thời gian	Buổi	Tiết	Môn	Lớp	GV coi thi
2	27/10	Sáng	3	GDCD	6789	Theo TKB
3	28/10	Sáng	2	Công nghệ	6789	Theo TKB
4	29/10	Sáng	3	Tin học	6789	Theo TKB
5	30/10	Sáng	2	LS&DL	6789	Theo TKB
6	31/10	Sáng	3-4	KHTN	6789	Theo TKB
3	04/11	Sáng	3-4	Ngữ văn	6789	Theo TKB
4	05/11	Sáng	3-4	Toán	6789	Theo TKB
5	06/11	Sáng	1-2	Tiếng Anh	6789	Theo TKB

*** Ghi chú:**

- Các tiết không thi giữa học kỳ; HS học bình thường theo TKB.
- Các môn Tiếng Nhật, GDTC, Nghệ thuật và các hoạt động giáo dục bắt buộc HĐTNHN, GDĐP: GVBM chủ động về thời gian kiểm tra đánh giá theo đặc trưng bộ môn và hoàn thành theo đúng tiến độ.

C. Cung cấp khí oxygen cho cây trồng. D. Cung cấp khí carbon dioxide cho cây trồng.

Câu 10: Làm đất trồng cây nhằm mục đích gì?

- A. Làm tăng bề dày lớp đất trồng. B. Chôn vùi cỏ dại.
C. San phẳng mặt ruộng. D. Tất cả đáp án trên

Câu 11: Sắp xếp các bước trồng cây theo quy trình

- (1) Bóc vỏ bầu cây (2) Đặt bầu vào giữa hố
(3) Tưới nước (4) Đào hố trồng (5) Lấp đất

- A. (4) – (2) – (1) – (3) – (5) B. (4) – (1) – (2) – (5) – (3)
C. (4) – (1) – (2) – (3) – (5) D. (4) – (3) – (2) – (1) – (5)

Câu 12: Cách bón phân lót cho cây lúa:

- A. rắc đều phân lót lên mặt ruộng B. bón phân lót theo hàng
C. bón theo hốc trồng D. Cả ba đáp án trên đều sai

Câu 13: Khi trồng cây con, để giúp cây đứng vững cần phải:

- A. bón phân cho cây ngay sau khi trồng. B. vun gốc ngay sau khi trồng.
C. đào hố thật sâu. D. trồng cây với mật độ thật dày.

Câu 14: Hình thức gieo hạt thường được áp dụng đối với nhóm cây trồng nào sau đây?

- A. Cây công nghiệp. B. Cây ăn quả.
C. Cây lương thực (lúa, ngô). D. Cây lấy gỗ.

Câu 15: Khi nào cần tỉa cây?

- A. Cây mọc không đồng đều. B. Cây mọc quá dày.
C. Cây mọc quá thưa. D. Cây trồng bị thiếu nước.

Câu 16: Khi nào cần dặm cây?

- A. Cây trồng bị thiếu ánh sáng. B. Cây mọc quá dày.
C. Cây mọc quá thưa. D. Cây trồng bị thừa dinh dưỡng.

Câu 17: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về bón phân thúc cho cây trồng?

- A. Bón phân vào đất trước khi trồng cây.
B. Bón phân trước khi làm cỏ dại.
C. Bón phân sau khi thu hoạch.
D. Bón phân vào một số giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

Câu 18: Phát biểu nào dưới đây không đúng

- A. Vệ sinh đồng ruộng giúp loại bỏ nguồn sâu, bệnh hại cây trồng.
B. Gieo trồng đúng thời vụ giúp tránh thời kì sâu, bệnh hại phát triển mạnh.
C. Chăm sóc kịp thời giúp cây sinh trưởng, phát triển tốt, tăng sức chống chịu sâu, bệnh hại.
D. Bón phân hợp lí giúp loại bỏ nguồn sâu, bệnh hại cây trồng.

Câu 19: Theo em, cây lúa, ngô, đậu tương, mướp, bí,.. sẽ sử dụng phương pháp gieo trồng nào?

- A. gieo bằng hạt B. gieo bằng củ C. gieo bằng cây con D. gieo bằng đoạn thân

Câu 20: Theo em, Cây mía, sắn, hành khô,.. sẽ sử dụng phương pháp gieo trồng nào?

- A. gieo bằng hạt B. gieo bằng củ C. gieo bằng cây con D. gieo bằng đoạn thân

Câu 21: Con người thường thu hoạch khoai tây, khoai lang bằng phương pháp:

- A. hái. B. cắt. C. xúc. D. đào.

Câu 22: Lạc (đậu phộng) thường thu hoạch bằng phương pháp:

- A. tuốt B. nhỏ. C. cắt. D. chặt.

Câu 23: Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

- A. Ngô, su hào, hạt điều. B. Mít, ổi, khoai lang.

C. Cà rốt, xoài, cam. D. Hoa, cải bắp, lúa.

Câu 24: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.
- B. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.
- C. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.
- D. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng.

Câu 25: Đâu là phát biểu không đúng về thu hoạch sản phẩm trồng trọt:

- A. Thu hoạch lúa khi còn xanh sẽ làm giảm năng suất và chất lượng gạo.
- B. Thu hoạch các loại quả khi chưa đủ độ chín sẽ làm giảm chất lượng quả.
- C. Nên thu hoạch su hào càng già càng tốt.
- D. Quả chín nếu không thu hoạch kịp thời quả sẽ bị thối và rụng.

Câu 26: Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
- B. Nhanh gọn, cẩn thận.
- C. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
- D. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.

Câu 27: Để bảo quản thóc, người ta thường bảo quản theo quy trình gồm các bước:

- A. Thu hoạch => làm sạch => phân loại => làm khô => bảo quản.
- B. Thu hoạch => phân loại => làm khô => làm sạch => bảo quản.
- C. Thu hoạch => làm khô => làm sạch => phân loại => bảo quản.
- D. Thu hoạch => bảo quản => làm sạch => làm khô => phân loại.

Câu 28: Vải, nhãn, dưa, cam, ôi,... sử dụng phương pháp chế biến nào dưới đây:

- A. Chế biến bằng phương pháp sấy khô, để lạnh
- B. Chế biến và bảo quản ở điều kiện thường/ bảo quản lạnh
- C. Chế biến bằng phương pháp sấy khô/ nghiền thành bột
- D. Chế biến bằng phương pháp sấy khô

Điền Đ trước câu trả lời đúng, Điền S trước câu trả lời sai.

Câu 29: Trong các phát biểu dưới đây, đâu là đáp án đúng, đâu là đáp án sai khi nói về hình thức gieo trồng chính?

1. Gieo bằng hạt.	
2. Trồng bằng cây con.	
3. Gieo hạt lên mặt nước.	
4. Gieo hạt lên bề mặt đá.	

Câu 30: Khi bàn luận các vấn đề về đất trồng cây. Các học sinh đã có những nhận định như sau:

1. Chỉ cần bón phân là cây có thể phát triển tốt, không cần chú ý đến chất lượng đất.	
2. Đất có vai trò đặc biệt đối với đời sống của cây trồng vì đất là môi trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, oxi cho cây và giữ cho cây đứng vững.	
3. Tỷ lệ các thành phần trong đất quyết định chất lượng của đất.	
4. Đất nào cũng có thể trồng cây, không cần cải tạo cho phù hợp với giống cây trồng.	

II. Tự luận

Câu 1: Nếu không bảo quản sản phẩm sau khi thu hoạch sẽ dẫn đến hậu quả gì?

Câu 2: Việc tỉa, dặm cây khi chăm sóc cây trồng có mục đích gì?

Câu 3: Trình bày sự phân chia các nhóm cây trồng ở Việt Nam?

Câu 4: Em hãy đề xuất quy trình chuẩn bị đất để trồng cây trong vườn hoặc ban công?

MÔN GDCD

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung kiến thức từ tuần 1 đến hết tuần 7

Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương

Bài 2: Bảo tồn di sản văn hóa

Bài 3: Quan tâm, cảm thông và chia sẻ

II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA

Phần 1: Trắc nghiệm

a. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1: Truyền thống nào sau đây thể hiện sự kính trọng, biết ơn với những người đã từng dạy dỗ mình?

A. Uống nước nhớ nguồn.

B. Yêu nước chống ngoại xâm.

C. Hiếu thảo.

D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 2: Những món quà quyên góp của người dân đến đồng bào miền Trung chịu thiệt hại về bão lũ là xuất phát từ truyền thống nào sau đây?

A. Tương thân, tương ái.

B. Đoàn kết, dũng cảm.

C. Cần cù lao động.

D. Yêu nước chống ngoại xâm.

Câu 3: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

A. Thường xuyên giúp đỡ những người gặp khó khăn.

B. Chế giễu, trêu chọc người kém may mắn.

C. Ganh ghét, đố kỵ với người khác.

D. Dũng cảm nhận lỗi khi làm sai.

Câu 4: Hành vi nào dưới đây KHÔNG PHẢI là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

A. Thường xuyên hỏi thăm sức khỏe của người thân.

B. Giúp đỡ bố mẹ một số công việc trong gia đình.

C. Thương cảm trước nỗi đau của người khác.

D. Bao che cho bạn khi mắc lỗi.

Câu 5: Di sản văn hóa bao gồm?

A. Di sản văn hóa vật thể và hữu hình.

B. Di sản văn hóa phi vật thể và vô hình.

C. Di sản văn hóa hữu hình và vô hình.

D. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Câu 6: Chùa Thiên Mụ (Huế) được xếp vào?

A. Bảo vật quốc gia

B. Di sản văn hóa phi vật thể

C. Di sản thiên nhiên

D. Di tích lịch sử - văn hóa

Câu 7: Ý nào dưới đây KHÔNG PHẢI là cách thể hiện lòng tự hào quê hương?

A. Giữ gìn cảnh quan môi trường sạch đẹp

B. Tuyên truyền giới thiệu về quê hương mình

C. Học tập tốt để góp phần xây dựng quê hương đất nước

D. Lấn chiếm, xâm phạm các khu di tích, lịch sử

Câu 8: Khi ta biết quan tâm và cảm thông với người khác điều đó mang lại ý nghĩa gì?

A. Giúp chúng ta có nhiều bạn bè được mọi người yêu quý

- B. Khiến ta mệt mỏi vì lo cho người khác
- C. Không có ý nghĩa gì đặc biệt
- D. Chỉ để người khác nể mình

Câu 9: Trong cộng đồng có người gặp thiên tai khó khăn, em có thể làm gì để thể hiện sự cảm thông và chia sẻ?

- A. Quyên góp quần áo, tiền hoặc đồ dùng cần thiết
- B. Chỉ gửi lời chia sẻ lên mạng xã hội rồi thôi
- C. Tránh xa vì sợ phiền phức
- D. Chờ người lớn làm, mình không cần tham gia

Câu 10: Hành động nào sau đây thiếu quan tâm và cảm thông?

- A. Cười đùa khi thấy bạn ngã
- B. Đỡ bạn dậy và hỏi thăm khi bạn ngã
- C. Giúp bạn lau vết bẩn trên áo
- D. Gọi cô giáo đến giúp khi bạn bị thương

b. Trắc nghiệm đúng/sai

Lan thấy bạn Hương trong lớp thường buồn và ít nói vì mẹ bạn đang ốm nặng. Lan đã đến hỏi thăm, động viên và giúp Hương học bài. Cả lớp cũng cùng nhau gửi lời chúc, quyên góp một phần nhỏ để giúp bạn vượt qua khó khăn. Nhờ sự quan tâm và chia sẻ ấy, Hương cảm thấy ấm lòng và thêm nghị lực để cố gắng hơn trong học tập.

- a) Lan biết quan tâm và chia sẻ khi bạn gặp chuyện buồn.
- b) Cả lớp thờ ơ, không quan tâm đến hoàn cảnh của Hương.
- c) Việc động viên, giúp đỡ người khác thể hiện sự cảm thông.
- d) Giúp đỡ bạn khi khó khăn là hành động không cần thiết.

Phần 2: Tự luận

Câu 1. Di sản văn hóa là gì? Di sản văn hóa được chia thành những loại nào? Mỗi loại di sản văn hóa lấy 3 ví dụ.

Câu 2. Có một ngôi đền cổ đã được xếp hạng nằm bên bờ sông Hồng, thờ một vị tướng có công với nước. Từ lâu, nhân dân xa gần đến đây thắp hương và cùng đóng góp, bảo tồn ngôi đền này. Nhưng từ mấy tháng nay không biết ai đã xếp gạch và xi măng trước cổng đền làm ảnh hưởng đến cảnh quan nơi đây và phần nào phá đi vẻ tĩnh mịch, yên ả vốn có của ngôi đền. Nhiều người khách đến thăm cảm thấy không được vui về sự thay đổi ở chốn linh thiêng này.

- a. Em nhận xét thế nào về hành vi, việc làm xếp gạch và xi măng trước cửa đền?
- b. Nếu được có ý kiến, em có thể nói gì với người thực hiện hành vi, việc làm trên?

MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

I. NỘI DUNG

1. Phần KHTN 1 (Lý)

- Nêu khái niệm, công thức tính và đơn vị của tốc độ chuyển động.
- Tốc độ của một xe máy là 40 km/h cho biết điều gì?
- Nêu cách vẽ và cách sử dụng đồ thị quãng đường - thời gian chuyển động?

2. Phần KHTN 2 (Hóa)

- Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên.
- Nguyên tử.

3. Phần KHTN 3 (Sinh)

- Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.
- Quang hợp ở thực vật.
- Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp.

- Hồ hấp tế bào.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

1. Phần KHTN 1 (Lý)

Phần 1: Bài tập trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1. Đơn vị nào sau đây **không** phải là đơn vị của vận tốc?

- A. m/s B. kg/m^3 . C. km/h D. m/phút

Câu 2. Trường hợp nào nên sử dụng thước đo và đồng hồ bấm giờ để đo tốc độ của vật?

- A. Đo tốc độ của viên bi chuyển động trên bàn. B. Đo tốc độ bơi của vận động viên.
C. Đo tốc độ rơi của vật trong phòng thí nghiệm. D. Đo tốc độ bay hơi của nước

Câu 3. Khi đo tốc độ của bạn Nam trong cuộc thi chạy 200 m, em sẽ đo khoảng thời gian

- A. Từ lúc bạn Nam lấy đà đến lúc về đích. B. Từ lúc có lệnh xuất phát tới lúc bạn Nam về đích.
C. Bạn Nam chạy 100 m rồi nhân đôi. D. Bạn Nam chạy 400 m rồi chia đôi.

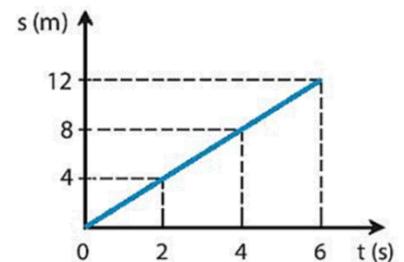
Câu 43. Một xe đạp đi với vận tốc 10 km/h. Con số đó cho ta biết:

- A. Thời gian đi của xe đạp B. Quãng đường đi của xe đạp
C. Xe đạp đi 1 giờ được 10 km. D. Mỗi giờ xe đạp đi được 1000 m

Phần 2: Bài tập trắc nghiệm Đúng/Sai

Câu 1. Dựa vào hình vẽ, xác định các phát biểu sau đúng hay sai?

- a) Tốc độ của vật là 2 m/s
b) Sau 2s, vật đi được 4m
c) Từ giây thứ 4 đến giây thứ 6, vật đi được 12m
d) Thời gian vật đi được 8m là 4s



Phần 3: Bài tập trả lời ngắn

Câu 1. Một ô tô đi quãng đường 280 km hết 7 h. Tốc độ của ô tô là _____ km/h

Câu 2. Tuyến đường sắt Hà Nội - Ninh Bình dài 120 km. Nếu tốc độ trung bình của tàu hỏa là 60 km/h thì thời gian tàu chạy từ Hà Nội tới Ninh Bình là ____ h.

Phần 4: Bài tập tự luận

Câu 1. Đường sắt Hà Nội – Đà Nẵng dài khoảng 880 km. Nếu tốc độ trung bình của một tàu hỏa là 55 km/h thì thời gian tàu chạy từ Hà Nội đến Đà Nẵng là bao nhiêu?

Câu 2. Bạn Linh đi xe đạp từ nhà đến trường, trong 20 min đầu đi được đoạn đường dài 6 km. Đoạn đường còn lại dài 8 km đi với tốc độ 12 km/h. Tính tốc độ đi xe đạp của bạn Linh trên cả quãng đường từ nhà đến trường?

Câu 3. Lúc 7 h sáng, một mô tô đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Biên Hòa cách nhau 30 km. Lúc 7 h 20 min, mô tô còn cách Biên Hòa 10 km. Hỏi nếu mô tô đi liên tục không nghỉ với tốc độ không thay đổi thì sẽ đến Biên Hòa lúc mấy giờ?

2. Phần KHTN 2 (Hóa)

Phần 1: Bài tập trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1. “Trên cơ sở các số liệu và phân tích số liệu, con người có thể đưa ra các dự báo hay dự đoán tính chất của sự vật, hiện tượng, nguyên nhân của hiện tượng!” Đó là kỹ năng nào?

- A. Kỹ năng quan sát, phân loại. B. Kỹ năng liên kết tri thức.
C. Kỹ năng dự báo. D. Kỹ năng đo.

Câu 2. Cho các bước sau:

- (1) Hình thành giả thuyết (2) Quan sát và đặt câu hỏi
(3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết (4) Thực hiện kế hoạch (5) Kết luận
Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong phương pháp tìm hiểu tự nhiên là?

A. (1) - (2) - (3) - (4) - (5).

B. (2) - (1) - (3) - (4) - (5).

C. (1) - (2) - (3) - (5) - (4).

D. (2) - (1) - (3) - (5) - (4).

Câu 3. Thành phần cấu tạo của hầu hết của hầu hết các loại nguyên tử gồm

A. proton và electron

B. neutron và electron

C. proton và neutron

D. proton, neutron và electron

Câu 4. Nguyên tử X có 19 proton. Số hạt electron của X là

A. 17.

B. 18.

C. 19.

D. 20.

Câu 5. Nguyên tử X có tổng số hạt là 52, trong đó số proton là 17. Số electron và số notron của X lần lượt là

A. 18 và 17.

B. 19 và 16.

C. 16 và 19.

D. 17 và 18.

Câu 6. Nguyên tử X có 9 electron, lớp ngoài cùng nguyên tử X có số electron là

A. 1.

B. 2.

C. 7.

D. 8.

Câu 7. Muối ăn chứa hai nguyên tố hóa học là natri và chlorine. Trong hạt nhân nguyên tử của các nguyên tố natri và chlorine có lần lượt 11 và 17 proton. Số electron trong các lớp của vỏ nguyên tử natri và chlorine, viết từ lớp trong ra lớp ngoài, lần lượt là

A. 2, 9 và 2, 10, 5.

B. 2, 9 và 2, 8, 7.

C. 2, 8, 1 và 2, 8, 7.

D. 2, 8, 1 và 2, 8, 5.

Câu 8. Cho các phát biểu sau:

(1) Trong nguyên tử, hạt không mang điện là hạt electron.

(2) Lớp vỏ của tất cả các nguyên tử đều chứa electron.

(3) Tất cả các nguyên tử đều trung hòa về điện

(4) Trong nguyên tử, hạt mang điện là neutron và electron.

(5) Khối lượng của hạt proton gấp hạt electron khoảng 1818 lần.

Số phát biểu **sai** là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 9. Số electron tối đa ở lớp electron thứ nhất là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 8.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây **không** mô tả đúng vỏ nguyên tử theo mô hình nguyên tử của Rơ-dơ-pho – Bo?

A. Electron chuyển động xung quanh hạt nhân theo từng lớp khác nhau tạo thành các lớp electron.

B. Lớp electron trong cùng gần hạt nhân nhất có tối đa 2 electron, các lớp electron khác có chứa tối đa 8 electron hoặc nhiều hơn.

C. Lớp electron trong cùng gần hạt nhân nhất có tối đa 8 electron, các lớp electron khác có chứa tối đa nhiều hơn 8 electron.

D. Các electron sắp xếp vào các lớp theo thứ tự từ trong ra ngoài cho đến hết.

Phần 2: Bài tập trắc nghiệm Đúng/Sai

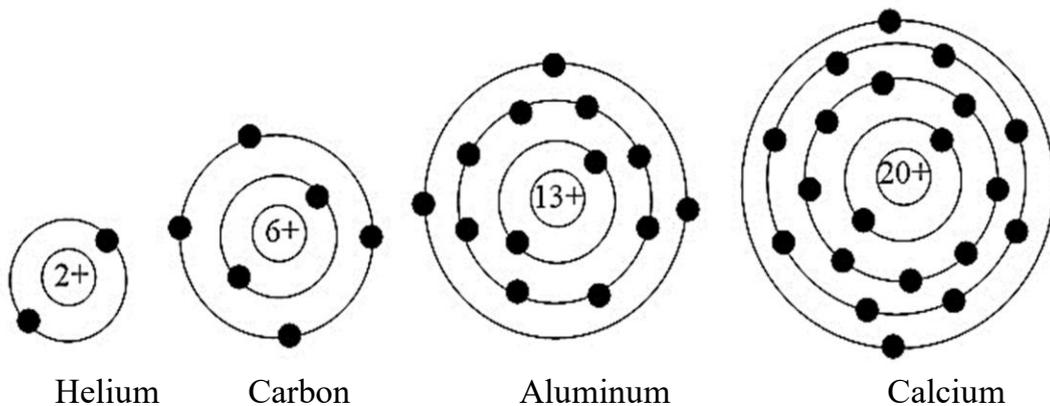
Câu 1. Điền Đ nếu đúng, điền S nếu sai

Các nhà khoa học tính toán khối lượng nguyên tử bằng đơn vị amu để đơn giản hóa số liệu.			
1	a. Khối lượng của một proton xấp xỉ bằng 1 amu.	Đ	S
		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	b. Electron có khối lượng rất nhỏ so với proton và neutron, khoảng 0,0005 amu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

	c. Đơn vị amu được dùng để tính khối lượng của các nguyên tử vì nó lớn hơn đơn vị gram.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	d. Proton và neutron có khối lượng tương đương nhau và cùng tạo nên phần lớn khối lượng nguyên tử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Hãy xét về cấu tạo của hạt nhân nguyên tử.		
	a. Hạt nhân nguyên tử gồm các proton mang điện tích dương và neutron không mang điện.	Đ	S
	b. Tổng số proton và neutron trong hạt nhân quyết định khối lượng của nguyên tử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	c. Khối lượng của neutron nhỏ hơn nhiều so với proton và electron.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	d. Số proton và số electron luôn bằng nhau trong nguyên tử trung hòa về điện.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phần 3: Bài tập tự luận

Câu 2. Quan sát mô hình các nguyên tử và hoàn thành bảng sau



Nguyên tử	Số proton	Số electron	Số lớp electron	Số electron ở lớp ngoài cùng
Helium				
Carbon				
Aluminium				
Calcium				

Câu 3.

a. Nguyên tử Cu (29p, 34n) có khối lượng nguyên tử là _____

b. Nguyên tử Al (13p, 14n) có số electron trên từng lớp lần lượt là _____

Câu 4. Tính **khối lượng** của các nguyên tử sau ra đơn vị amu và **vẽ mô hình cấu tạo** nguyên tử của chúng: H (1p); C (6 p, 6n); Mg (12 p;12n); K (19 p, 20n); O (8 p,8n) .

Câu 5. Nguyên tử của nguyên tố X có tổng số hạt electron, proton, notron bằng 60, số hạt mang điện gấp 2 lần số hạt không mang điện. Tính số electron, proton và neutron trong một nguyên tử X.

3. Phân môn KHTN 3 (Sinh)

Phần 1: Bài tập trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1. Nhiệt độ thuận lợi nhất cho hầu hết các loài cây quang hợp là:

A. 35°C – 40°C.

B. 15°C – 25°C.

C. 20°C – 35°C.

D. 25°C – 35°C.

Câu 2. Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng có vai trò quan trọng đối với

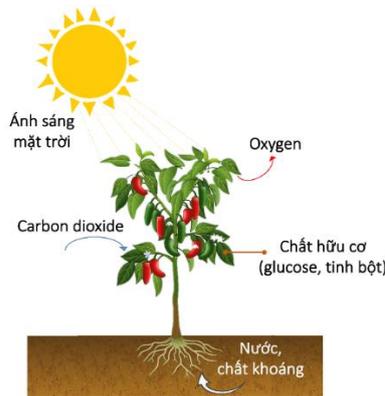
A. sự chuyển hoá của sinh vật.

B. sự biến đổi các chất.

C. sự trao đổi năng lượng.

D. sự sống của sinh vật.

Câu 3. Sản phẩm của quang hợp là



Sơ đồ mô tả quá trình quang hợp ở thực vật

A. nước, carbon dioxide.

B. ánh sáng, diệp lục.

C. oxygen, glucose.

D. glucose, nước.

Câu 4. Bào quan thực hiện quang hợp là

A. lục lạp

B. khí khổng

C. không bào

D. ti thể

Câu 5. Nguồn cung cấp năng lượng cho thực vật thực hiện quá trình quang hợp lấy từ

A. ánh sáng mặt trời (quang năng).

B. các chất khoáng trong đất.

C. áp lực của nước trong thân cây.

D. các liên kết hoá học.

Câu 6. Trong các phát biểu sau:

(1) Cung cấp nguồn chất hữu cơ làm thức ăn cho sinh vật dị dưỡng.

(2) Cung cấp khí oxygen.

(3) Điều hoà trực tiếp mực nước biển.

(4) Tăng hàm lượng khí carbon dioxide trong không khí.

Có bao nhiêu nhận định đúng về vai trò của quang hợp?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 7. Trong quá trình quang hợp ở thực vật, nước đóng vai trò

A. là dung môi hoà tan khí carbon dioxide. B. làm tăng tốc độ quá trình quang hợp.

C. là nguyên liệu cho quang hợp.

D. làm giảm tốc độ quá trình quang hợp.

Câu 8. Nếu nồng độ khí CO₂ tăng quá cao (khoảng 0,2%) thì

A. quang hợp sẽ không xảy ra.

B. cường độ quang hợp sẽ tăng.

C. cường độ quang hợp sẽ giảm.

D. cây sẽ sinh trưởng nhanh hơn.

Câu 9. Khi thực vật thiếu nước sẽ xảy ra hiện tượng:

A. Khí khổng đóng lại, hàm lượng carbon dioxide đi vào lá giảm, tăng cường độ quang hợp của cây xanh.

B. Khí khổng mở ra, hàm lượng carbon dioxide đi vào lá tăng, quang hợp của cây gặp khó khăn.

C. Khí khổng mở ra, hàm lượng carbon dioxide đi vào lá tăng, tăng cường độ quang hợp của cây xanh.

D. Khí khổng đóng lại, hàm lượng carbon dioxide đi vào lá giảm, quang hợp của cây gặp khó khăn.

Câu 10. Sản phẩm quan trọng nhất tạo ra trong quá trình hô hấp tế bào là

A. nước.

B. khí carbon dioxide.

C. năng lượng ATP.

D. glucose.

Phần 2: Bài tập trắc nghiệm Đúng/Sai

Câu 1: Xét các nhận định sau, nhận định nào đúng, nhận định nào sai khi nói về quá trình tổng hợp và quá trình phân giải trong hô hấp tế bào?

a) Sản phẩm của quá trình tổng hợp là nguyên liệu cho quá trình phân giải.

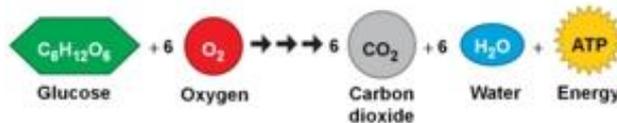
- b) Quá trình phân giải không ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp.
- c) Quá trình phân giải cung cấp năng lượng và nguyên liệu cho tổng hợp chất hữu cơ.
- d) Tổng hợp và phân giải chất hữu cơ diễn ra độc lập, không liên quan đến nhau.

Phần 3: Bài tập trả lời ngắn

Câu 1: Có bao nhiêu đặc điểm nào của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp trong những đặc điểm sau?

- a) Lá cây dạng bản dẹt giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
- b) Các tế bào ở lớp giữa của lá có nhiều lục lạp.
- c) Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.
- d) Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá có vai trò chính trong quá trình trao đổi khí và thoát hơi nước.
- e) Gân lá (mạch dẫn) có chức năng vận chuyển nước đến lục lạp và vận chuyển chất hữu cơ từ lục lạp về cuống lá, từ đó vận chuyển đến các bộ phận khác của cây.

Câu 2: Quan sát phương trình sau và cho biết có bao nhiêu nhận định đúng trong các nhận định dưới đây?



- a) Phương trình trên là phương trình quang hợp.
- b) Nguyên liệu của hô hấp tế bào là chất hữu cơ và oxygen.
- c) Sản phẩm của hô hấp tế bào là CO₂, nước và năng lượng.
- d) Quá trình hô hấp tế bào không tạo ra năng lượng.

Phần 4: Bài tập tự luận

Câu 1. Vào những ngày nắng nóng hoặc trời rét đậm, người làm vườn thường che nắng hoặc chống rét (ủ ẩm gốc) cho cây. Em hãy giải thích ý nghĩa của việc làm đó?

Câu 2. Tại sao nói “Trong quá trình quang hợp, trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng luôn diễn ra đồng thời” ?

Câu 4. Dựa vào kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích tại sao trước khi trồng cây, người nông dân cần phải làm đất tơi xốp, thoáng khí.

Câu 5. Tại sao nói tổng hợp và phân giải chất hữu cơ có biểu hiện trái ngược nhau nhưng phụ thuộc lẫn nhau?

MÔN LỊCH SỬ ĐỊA LÝ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung kiến thức từ tuần 1 đến hết tuần 7

II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA

1. DẠNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

a. Bài tập: *Lựa chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi dưới đây:*

***Phân môn Lịch sử**

Câu 1. Lực lượng sản xuất chủ yếu trong các lãnh địa phong kiến là

- A. nông nô.
- B. nông dân tự do.
- C. nô lệ.
- D. lãnh chúa.

Câu 2. Ý nào sau đây **không đúng** khi nói về lãnh địa phong kiến?

- A. Lãnh địa là trung tâm giao lưu buôn bán thời phong kiến.
- B. Lãnh địa là vùng đất thuộc quyền sở hữu của các lãnh chúa phong kiến.
- C. Lãnh địa là đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến.
- D. Nông nô là lao động chủ yếu trong các lãnh địa.

Câu 3. Chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu được hình thành trên cơ sở nào sau đây?

- A. Vốn và công nhân làm thuê.
- B. Các thành thị trung đại và công ty thương mại.
- C. Thu vàng bạc và hương liệu từ Ấn Độ, phương Đông.
- D. Sự phá sản của chế độ phong kiến và sự vươn lên của tư sản

Câu 4. Trong thời Phục hưng đã xuất hiện rất nhiều nhà văn hóa, khoa học thiên tài. Người ta gọi là những

- A. “con người khổng lồ”.
- B. “con người thông minh”.
- C. “con người vĩ đại”.
- D. “con người xuất chúng”.

Câu 5. Tôn giáo mới nào được ra đời trong Phong trào cải cách tôn giáo?

- A. Đạo Tin Lành.
- B. Đạo Hồi.
- C. Đạo Do Thái.
- D. Đạo Phật.

***Phân môn Địa lí**

Câu 1. Nguyên nhân nào dẫn đến việc càng vào sâu trong nội địa rừng hỗn hợp phát triển mạnh ở phía tây châu Âu?

- A. Mặt đất bị tuyết gần như bao phủ quanh năm.
- B. Khí hậu lạnh và ẩm ướt, nhiệt độ thấp.
- C. Lượng mưa giảm dần, mùa đông lạnh, mùa hạ ẩm ướt.
- D. Khí hậu mang tính chất lục địa, mưa ít.

Câu 2. Dãy núi nào có độ cao và độ sộ nhất ở Châu Âu?

- A. Dãy An-pơ.
- B. Dãy Các-pát.
- C. D.Ban-căng.
- D. Dãy A-pen-nin.

Câu 3. Ranh giới tự nhiên nào ở phía đông, ngăn cách châu Âu với châu Á?

- A. Sông Ê-nit-xây.
- B. Dãy U-ran.
- C. Sông Vôn-ga.
- D. Sơn nguyên Trung Xi-bia

Câu 4. Từ nào chỉ đặc điểm địa hình ven biển ở Châu Âu?

- A. Cát xé mạnh
- B. Thoải về phía biển
- C. Địa hình nhiều sườn dốc
- D. Tương đối bằng phẳng

Câu 5. Khí hậu Địa Trung Hải phân bố chủ yếu ở đâu?

- A. Đồng bằng trung tâm
- B. Phía nam, ven biển Địa Trung Hải
- C. Ven biển phía Tây
- D. Phía Bắc, giáp Bắc Băng Dương.

b. Bài tập đúng /sai:

Đọc đoạn tư liệu sau, chọn đáp án đúng hoặc sai đối với các ý A, B, C, D.

***Phân môn Lịch sử**

“Martin Luther (1483 – 1546) là một tu sĩ đồng thời là một Giáo sư ở trường Đại học Vít-ten-béc (Đức). Lu-thơ căm ghét việc giáo sĩ được bán thẻ miễn tội”. Năm 1517, ông đã ghim lên cánh cửa nhà thờ bản luận văn chỉ trích Giáo hội. Sau đó ông bị buộc tội dị giáo (đi ngược lại với đức tin của Giáo Hội) và bị trừng phạt”

(Nguồn: SGK Lịch sử 7 – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, trang 21)

- A. Martin Luther là người khởi xướng phong trào Cải cách tôn giáo ở Đức.
- B. Cải cách tôn giáo nhằm chống lại những tiêu cực, bất công trong Giáo hội La Mã.
- C. Sau phong trào Cải cách tôn giáo, đạo Tin Lành được hình thành.
- D. Cải cách tôn giáo làm tăng thêm quyền lực của Giáo hoàng.

***Phân môn Địa lí**

“Liên minh châu Âu (EU) là một liên minh kinh tế và chính trị bao gồm 27 quốc gia thành viên, chủ yếu ở châu Âu. Được thành lập từ những tàn tích của Thế chiến II, EU ban đầu tập trung vào hợp tác kinh tế, với mục tiêu thúc đẩy thương mại và ngăn chặn xung đột trong tương lai. Ngày nay, EU đã phát triển thành một tổ chức phức tạp với ảnh hưởng trên nhiều lĩnh vực, từ môi trường đến chính sách đối ngoại.”

(Theo <https://wwpath.vn/lien-minh-chau-au-eu/>)

- A. EU nằm trong nhóm 4 trung tâm kinh tế lớn của thế giới.
- B. EU chiếm hơn 80% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ toàn cầu năm 2020.
- C. EU có 4/7 nước công nghiệp hàng đầu thế giới.
- D. Xuất khẩu hàng hóa – dịch vụ là một trong những lĩnh vực mạnh của EU trên thị trường quốc tế.

2. DẠNG CÂU HỎI TỰ LUẬN

***Phân môn Lịch sử**

Câu 1. Bằng kiến thức đã học, em hãy chứng minh rằng: “Thành thị giống như những bông hoa rực rỡ nhất của Châu Âu thời trung đại”.

Câu 2. Phân tích nguyên nhân và điều kiện, hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí? Tác động của các cuộc phát kiến địa lí đến ngày nay.

Câu 3. Phân tích ý nghĩa và tác động của phong trào văn hóa Phục hưng đối với xã hội Tây Âu? Trong những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hóa Phục hưng, em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?

***Phân môn Địa lí**

Câu 1. Phân tích đặc điểm của khu vực đồi núi và khu vực đồng bằng Châu Âu.

Câu 2. Cơ cấu dân số châu Âu có đặc điểm gì? Tại sao nhiều quốc gia Châu Âu khuyến khích các cặp vợ chồng sinh thêm con? Liên hệ với Việt Nam.

Câu 3. Trình bày một số giải pháp bảo vệ môi trường không khí và ứng phó với biến đổi khí hậu ở châu Âu?

MÔN TIN HỌC

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1: Thiết bị vào - ra

Bài 2: Phần mềm máy tính

Bài 3: Quản lí dữ liệu trong máy tính

Bài 4: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên internet

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Loa là thiết bị làm việc với dạng thông tin nào?

- A. Văn bản B. Hình ảnh C. Âm thanh D. Video

Câu 2. Thiết bị vào có chức năng gì?

- A. Đưa thông tin ra ngoài B. Đưa thông tin vào máy tính
C. Chuyển thông tin thành dữ liệu D. Hiển thị nội dung lên màn hình

Câu 3. Thiết bị ra có chức năng gì?

- A. Thu nhận thông tin. B. Đưa thông tin vào máy tính.
C. Chuyển thông tin thành dữ liệu. D. Đưa dữ liệu từ máy tính ra ngoài.

Câu 4. Các thiết bị như màn hình, loa được gọi là?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra C. Thiết bị xử lý D. Thiết bị lưu trữ

Câu 5. Các thiết bị như bàn phím, chuột được gọi là?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra C. Thiết bị xử lý D. Thiết bị lưu trữ

Câu 6. Trong các nhóm thiết bị sau, nhóm thiết bị vào là:

- A. Chuột, loa, máy in. B. Bàn phím, chuột, màn hình.
C. Bàn phím, chuột, micro. D. Chuột, màn hình, loa.

Câu 7. Tai nghe có gắn micro được gọi là?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra C. Cả A, B đúng D. Cả A, B sai

Câu 8. Thiết bị nào sau đây vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra?

- A. Chuột thông minh. B. Màn hình. C. Tai nghe. D. Màn hình cảm ứng.

Câu 9. Máy ảnh nhập dữ liệu dạng nào vào máy tính?

- A. Con số. B. Văn bản. C. Hình ảnh. D. Âm thanh.

Câu 10. Thao tác nào sau đây tắt máy một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows B. Sử dụng nút lệnh Shutdown của Windows
C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm

Câu 11. Việc nào không nên làm khi sử dụng máy tính?

- A. Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị B. Giữ tay khô, sạch khi sử dụng máy tính
C. Gõ phím dứt khoát nhưng nhẹ nhàng D. Chạm vào phần kim loại của máy tính

Câu 12. Máy tính của em đang làm việc với một tệp trên thẻ nhớ. Em hãy sắp xếp thứ tự các thao tác sau để tắt máy an toàn, không làm mất dữ liệu?

- a) Nháy nút lệnh Shut down để tắt máy.
b) Đóng tệp đang mở trên thẻ nhớ.
c) Chọn “Safe To Remove Hardware” để ngắt kết nối với thẻ nhớ.
d) Lưu lại nội dung của tệp.

Thứ tự đúng là:

- A. a – b – c – d B. b – c – a – d C. d – a – c – b D. d – b – c – a

Câu 13. Khi lắp các đầu nối của thiết bị vào các cổng kết nối của máy tính không đúng thì có thể dẫn đến:

- A. Thiết bị không hoạt động B. Làm hỏng thiết bị
C. Làm hỏng đầu nối của thiết bị D. Cả A, B và C

Câu 14. Hệ điều hành có chức năng?

- A. Quản lý các thiết bị và dữ liệu của máy tính điều khiển chúng phối hợp nhịp nhàng với nhau.
- B. Cung cấp và quản lý môi trường trao đổi thông tin giữa người sử dụng và máy tính.
- C. Chạy các phần mềm ứng dụng.
- D. Tất cả các chức năng trên

Câu 15. Phần mềm nào sau đây là hệ điều hành?

- A. Chrome
- B. Windows 10
- C. MS Word
- D. Paint

Câu 16. Phần mềm nào sau đây là **không** hệ điều hành?

- A. Windows Explorer
- B. Windows 7
- C. Windows 10
- D. Windows Phone

Câu 17. Chức năng nào sau đây **không** phải của hệ điều hành?

- A. Quản lý các tệp dữ liệu trên đĩa.
- B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.
- C. Điều khiển các thiết bị vào – ra.
- D. Quản lý giao diện giữa người sử dụng và máy tính.

Câu 18. Hệ điều hành nào dành cho điện thoại thông minh?

- A. iOS
- B. Android
- C. Windows Phone
- D. Cả A, B và C

Câu 19. Phát biểu nào đúng khi nói về phần mềm ứng dụng?

- A. Là chương trình máy tính.
- B. Thực hiện những công việc cụ thể.
- C. Xử lý những loại dữ liệu cụ thể.
- D. Cả A, B và C.

Câu 20. Phần mềm máy tính gồm 2 loại chính là:

- A. Phần mềm hệ thống, phần mềm giải trí
- B. Phần mềm ứng dụng, phần mềm học tập
- C. Phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng
- D. Phần mềm hệ thống, phần mềm học tập

Câu 21. Hãy chỉ ra các phần mềm ứng dụng trong các phần mềm sau:

- a) Linux
- b) Paint
- c) Unikey
- d) Windows 10
- e) Zalo
- f) Windows Media Player

Các phần mềm ứng dụng:

- A. a – b – c – e
- B. b – c – e – f
- C. c – d – e – f
- D. c – d – e – f

Câu 22. Phần mềm ứng dụng Windows Media Player có thể mở được loại tệp nào?

- A. .mp3
- B. .mp4
- C. .avi
- D. Cả A, B và C

Câu 23. Em hãy cho biết phần mềm Microsoft Word thuộc loại phần mềm nào?

- A. Phần mềm ứng dụng.
- B. Phần mềm hệ thống
- C. Không phải phần mềm.
- D. Phần mềm hệ thống và ứng dụng.

Câu 24. Em hãy cho biết phần mềm nào sau đây quan trọng nhất?

- A. Hệ điều hành.
- B. Phần mềm soạn thảo văn bản.
- C. Phần mềm vẽ.
- D. Internet.

Câu 25. Đâu là phần mềm được cài đặt đầu tiên trong máy tính?

- A. Phần mềm ứng dụng.
- B. Phần mềm hệ điều hành.
- C. Phần mềm truy cập Internet.
- D. Phần mềm học tập.

Câu 26. Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Để máy tính hoạt động được phải có phần mềm ứng dụng.
- B. Để máy tính hoạt động được phải có hệ điều hành.
- C. Người sử dụng xử lý những yêu cầu cụ thể bằng phần mềm ứng dụng.
- D. Để phần mềm ứng dụng chạy được trên máy tính phải có hệ điều hành.

Câu 27. Tên tệp và thư mục cần đặt như thế nào?

A. Thảo luận. B. Chia sẻ ảnh, video. C. Giao lưu với bạn bè D. Cả A, B và C

Câu 42. Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

A. Giao lưu với bạn bè.

B. Học hỏi kiến thức.

C. Bình luận xấu về người khác.

D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

II- TỰ LUẬN

1. Trên màn hình theo dõi, em thấy có một người đứng trước camera an ninh. Người đó có biết em đang theo dõi không? Tại sao?

2. Khi tải Scratch để cài đặt lên máy tính, tại sao cần phải chọn phiên bản phù hợp với hệ điều hành trên máy tính của em?

3. Có mấy cách sao lưu dữ liệu, đó là những cách nào?

4. Kể tên 3 thiết bị vào – ra và dạng thông tin của thiết bị đó.

5. Nêu đặc điểm của tệp mở rộng.

MÔN TOÁN

A. NỘI DUNG

I. ĐẠI SỐ

1. Tập hợp Q các số hữu tỉ.

2. Cộng, trừ hai số hữu tỉ.

3. Nhân, chia hai số hữu tỉ.

4. Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ.

5. Thứ tự thực hiện các phép tính. Quy tắc dấu ngoặc.

6. Biểu diễn thập phân của số hữu tỉ.

II. HÌNH HỌC

1. Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

2. Góc ở vị trí đặc biệt.

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI

PHẦN ĐẠI SỐ

Bài 1. Hãy điền kí hiệu \in ; \notin thích hợp vào chỗ chấm.

a) $\frac{1}{3} \dots \square$;

b) $3 \dots \heartsuit$;

c) $-5 \dots \heartsuit$;

d) $-7 \dots \heartsuit$;

e) $\frac{-2}{3} \dots \heartsuit$;

f) $2\frac{3}{5} \dots \square$;

g) $0,325 \dots \square$;

h) $0 \dots \square$

Bài 2. Biểu diễn mỗi số hữu tỉ sau trên trục số: $\frac{1}{4}$; $-\frac{3}{5}$; $-1,4$; $1,25$

Bài 3. Thực hiện phép tính

a) $\frac{1}{6} - 0,4 \cdot \frac{5}{8} + \frac{1}{2}$

b) $\left(\frac{-2}{3}\right)^2 + \frac{1}{6} - (-0,5)^3$.

c) $0,3 - \frac{8}{3} : \frac{4}{3} \cdot \frac{1}{5} + 1$

d) $\left(\frac{-1}{2}\right)^2 - \frac{5}{8} : (0,5)^3 - \frac{5}{3} \cdot (-6)$

e) $2 + 4 : \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{6}\right) \cdot (-2,25)$

f) $\left(2\frac{5}{6} + 1\frac{4}{9}\right) : \left(10\frac{1}{12} - 9\frac{1}{2}\right)$

$$g) \frac{3}{4} : \left(\frac{2}{3} - \frac{5}{9} \right) + \frac{9}{4}$$

$$h) \left(1 - \frac{2}{3} - \frac{1}{4} \right) \cdot \left(\frac{4}{5} - \frac{3}{4} \right)^2$$

$$i) \left[\left(\frac{3}{5} - \frac{1}{3} \right) \cdot 6 + \frac{-1}{3} \right] \cdot 5$$

$$j) 0,8 : \left\{ 0,2 - 8 \cdot \left[\frac{7}{48} + \left(\frac{5}{24} - \frac{5}{16} \right) \right] \right\}$$

$$k) 3\frac{1}{7} - \left(5 \cdot 0,05 + \frac{22}{7} \right) - (4 + 0,75)$$

$$l) \frac{5}{20} + 1\frac{7}{11} - 25\% - \left(\frac{18}{11} - \frac{4}{9} \right)$$

Bài 4. Tính một cách hợp lí

$$a) \frac{31}{23} - \left(\frac{7}{32} + \frac{8}{23} \right)$$

$$b) \left(\frac{1}{3} + \frac{12}{67} + \frac{13}{41} \right) - \left(\frac{79}{67} - \frac{28}{41} \right)$$

$$c) (-30,75) + \left(\frac{31}{10} - 69,25 \right) - (-6,9)$$

$$d) (-34,5) \cdot \frac{11}{25} - 65,5 \cdot \frac{11}{25}$$

Bài 5. Thực hiện phép tính

$$1) \frac{5^4 \cdot 20^4}{25^5 \cdot 4^5}$$

$$2) \frac{4^3 \cdot 25^5 \cdot 9^3}{8^2 \cdot 125^3 \cdot 3^5}$$

$$3) \frac{6^3 + 3 \cdot 6^2 + 3^3}{-13}$$

$$4) \frac{(-1)^{2021} \cdot 2^3 \cdot 9^2}{3^5 \cdot 2^4}$$

Bài 6. So sánh các số hữu tỉ:

$$1) x = \frac{2}{-7} \text{ và } y = \frac{-3}{6}$$

$$2) x = \frac{-213}{300} \text{ và } y = \frac{18}{-25}$$

$$3) x = -0,75 \text{ và } y = \frac{-3}{4}$$

Bài 7. Chọn dấu "=", " ≠ " thích hợp cho ?

$$a) \frac{25}{12} \cdot 0,8 + \frac{25}{12} \cdot 0,5 \quad \boxed{?} \quad \frac{25}{12} \cdot (0,8 + 0,5);$$

$$b) \frac{37}{63} : 5 + \frac{37}{63} : 14 \quad \boxed{?} \quad \frac{37}{63} : (5 + 14)$$

Bài 8. Các phân số nào sau đây dưới dạng số thập phân hữu và vô hạn tuần hoàn.

$$\frac{1}{6}; \quad \frac{8}{25}; \quad \frac{11}{40}; \quad \frac{5}{44}; \quad \frac{12}{9}; \quad \frac{43}{125}; \quad \frac{-7}{8}; \quad \frac{12}{75}; \quad \frac{-36}{52}; \quad \frac{-153}{120}; \quad \frac{63}{210}$$

Bài 9. Tìm số hữu tỉ x, biết:

$$a) x \cdot \left(-\frac{3}{7} \right) = \frac{5}{21}$$

$$b) 3x - \frac{5}{3} = x - \frac{1}{4}$$

$$c) \frac{5}{7} + \frac{2}{7} : x = 1$$

$$d) x - \frac{1}{2} = 3\frac{1}{2} : \frac{2}{7}$$

$$e) \frac{1}{3}x + \frac{2}{5}(x-1) = 0$$

$$f) \frac{5}{6} - \frac{23}{12}x = \left(\frac{-1}{2} \right)^3$$

$$g) \left(\frac{1}{3} \right)^x = \frac{1}{81}$$

$$h) \frac{1}{9} \cdot 27^x = 3^x$$

$$i) \frac{8}{2^x} = 2$$

$$j) (5x+1)^2 = \frac{36}{25}$$

$$k) 45^x : 15^x = 81$$

$$l) \frac{1}{9} \cdot 3^x = 3^7$$

Bài 10. Trong tháng 7 nhà bà Gấm dùng hết 340 số điện. Hỏi bà Gấm phải trả bao nhiêu tiền điện, biết đơn giá điện như sau:

Giá tiền cho 50 số đầu tiên (từ số 0 đến số 50) là 1678 đồng/số;

Giá tiền cho 50 số tiếp theo (từ số 51 đến số 100) là 1734 đồng/số;

Giá tiền cho 100 số tiếp theo (từ số 101 đến số 200) là 2014 đồng/số.

Giá tiền cho 100 số tiếp theo (từ số 201 đến số 300) là 2536 đồng/số.

Giá tiền cho 100 số tiếp theo (từ số 301 đến số 400) là 2834 đồng/số.

Bài 11. Một cửa hàng bán bánh Pizza niêm yết giá tiền như sau:

Bánh Pizza	Giá tiền (đô la)
Cỡ to	11,5 \$
Cỡ trung bình	8,75 \$
Cỡ nhỏ	6,25 \$

(\$ là kí hiệu tên đô la của nước Mỹ, Pizza là món ăn thông dụng của người phương Tây)

Phillip muốn mua 3 cái pizza cỡ to, 2 cái pizza cỡ trung bình và 1 cái pizza cỡ nhỏ. Phillip đưa cho người bán hàng 100 \$. Hỏi người bán hàng phải trả lại cho Phillip bao nhiêu đô la?

Bài 12. Nhiệt độ T ($^{\circ}C$) của môi trường không khí và độ cao h (mét) ở một địa phương được liên hệ

bởi công thức: $T = 28 - \frac{3}{500}.h$

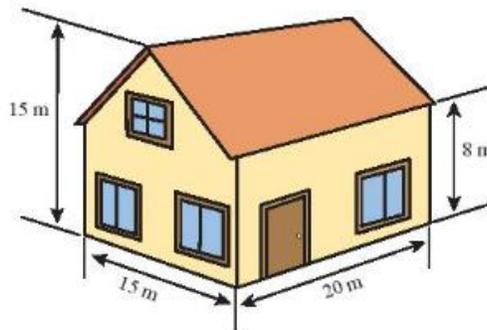
a) Đỉnh Phan Xi Păng cao khoảng 3143 m thì nhiệt độ trên đỉnh núi là bao nhiêu?

b) Nhiệt độ bên ngoài một tàu bay đang bay là $-5,6^{\circ}C$, vậy tàu bay đang bay ở độ cao bao nhiêu mét so với mặt đất?

PHẦN HÌNH HỌC

Bài 13. Cho hình lập phương có diện tích một mặt bên là 81 cm^2 . Tính thể tích của hình lập phương?

Bài 14. Một ngôi nhà có kích thước như hình vẽ.

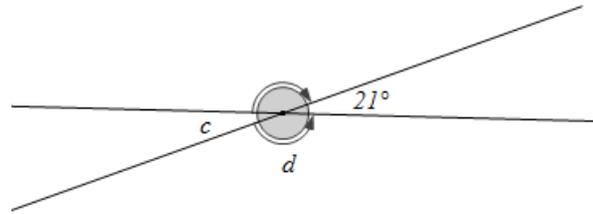
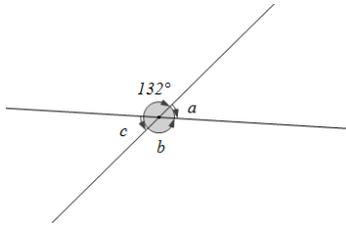


a) Tính thể tích của ngôi nhà.

b) Biết rằng 1 l sơn bao phủ được 4 m^2 tường. Hỏi phải cần ít nhất bao nhiêu lít sơn để sơn phủ được tường mặt ngoài ngôi nhà? (không sơn cửa)? Biết tổng diện tích các cửa là 9 m^2 .

Bài 15. Cho hình lăng trụ đứng tam giác có độ dài ba cạnh đáy là 4 cm , 4 cm , 6 cm . Biết diện tích xung quanh bằng 98 cm^2 . Tính chiều cao của hình lăng trụ?

Bài 16. Tính số đo các góc còn lại trong mỗi hình sau.



Bài 17. Vẽ $\widehat{AOB} = 50^\circ$ và $\widehat{BOC} = 60^\circ$ sao cho \widehat{AOB} và \widehat{BOC} kề nhau. Tính số đo \widehat{AOC} .

Bài 18. Vẽ $\widehat{xOy} = 40^\circ$ và \widehat{yOz} kề với \widehat{xOy} sao cho $\widehat{yOz} = 80^\circ$. Tính số đo \widehat{xOz} .

Bài 19. Vẽ $\widehat{mOt} = 125^\circ$ kề bù với \widehat{mOn} . Tính số đo \widehat{mOn} .

BÀI TẬP NÂNG CAO (Tự chọn)

Bài 20*. Tìm $x \in \mathcal{C}$ để $A \in \mathcal{C}$ và tìm giá trị đó

a) $A = \frac{x+3}{x-2}$

b) $B = \frac{1-2x}{x+3}$

Bài 21*. Cho $M = \frac{42-x}{x-15}$. Tìm số nguyên x để M đạt giá trị nhỏ nhất.

Bài 22*. Viết các số thập phân sau đây dưới dạng phân số tối giản

0,(1)

0,(01)

C. ĐỀ MINH HOẠ

Bài 1. Thực hiện phép tính:

a) $\frac{4^3 \cdot 2^5 + 8^2}{8^4 \cdot 3 + 16 \cdot 3^2}$

b) $(-0,125) \cdot (-16) \cdot \left(-\frac{8}{9}\right) \cdot (-0,25)$

c) $15\frac{1}{5} : \left(\frac{-5}{7}\right) - 25\frac{1}{5} \cdot \left(\frac{-7}{5}\right)$

Bài 2. Tìm số hữu tỉ x , biết:

a) $(x-2)^4 = 16$

b) $\frac{10}{3} : x = \frac{3}{2} - \frac{2}{3}$

c) $1 - \left(\frac{43}{8} + x - \frac{173}{24}\right) : \frac{50}{3} = 0$

Bài 3.

3.1 Điền Đúng- Sai

a) $11 \in \mathcal{Q}$

b) $-1,6 \in \mathcal{C}$

c) $-3\frac{1}{5} \notin \mathcal{Q}$

d) $0 \notin \mathcal{C}$

3.2

a) Trong các phân số sau, những phân số nào biểu diễn số hữu tỉ $\frac{3}{-4}$:

$\frac{-12}{15}; \frac{-15}{20}; \frac{24}{-32}; \frac{-20}{28}; \frac{-27}{36}$?

b) Biểu diễn số hữu tỉ $\frac{3}{-4}$ trên trục số.

3.3 So sánh các số hữu tỉ sau:

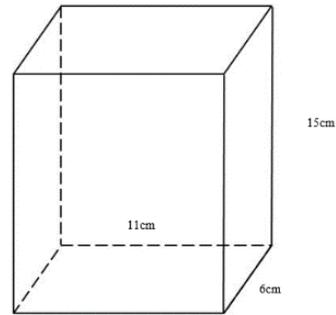
a) $\frac{-1}{5}$ và $\frac{1}{1000}$

b) $\frac{167}{-168}$ và $\frac{-347}{343}$

3.4 Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: $-\frac{3}{7}; \frac{9}{5}; 1\frac{3}{4}; -\frac{5}{2}$.

Câu 4.

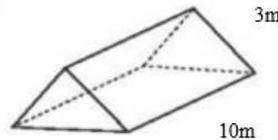
a) Bạn An muốn tự tay gấp một hộp quà có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 11cm, chiều rộng 6cm và cao 15cm để đựng quà sinh nhật tặng bạn của An.



a) Tính thể tích hộp quà.

b) Hỏi bạn An cần miếng bìa có diện tích bao nhiêu để gấp vừa đủ hộp quà trên?

b) Một mái nhà có dạng hình lăng trụ đứng có đáy là tam giác cân, kích thước như hình vẽ. Biết giá tôn là 120 000 đồng/m². Em hãy tính số tiền mua tôn để lợp mái nhà trên.



Câu 5. Vào đầu năm học, hai bạn Minh và Toàn cùng đi đến nhà sách mua sách giáo khoa. Bộ sách giáo khoa của Minh có giá niêm yết 248 000 đồng và đang được giảm giá 5%. Bộ sách giáo khoa của Toàn có giá niêm yết 252 000 đồng và đang được giảm giá 6%. Hỏi bạn nào cần trả ít tiền hơn?

Bài 6. Cho $M = \frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{2009^2}$. Chứng minh rằng $M < 1$

MÔN NGỮ VĂN

I. NỘI DUNG

1. Phần văn bản:

1.1 Văn bản thuộc thể loại truyện ngắn, tiểu thuyết (đoạn trích): biết được đề tài, cốt truyện, nhân vật, ngôi kể, chi tiết, phương thức biểu đạt, ý nghĩa, bài học gợi ra từ văn bản.

1.2 Văn bản thuộc thể loại thơ bốn chữ, năm chữ: biết được bố cục, vần, nhịp, những từ ngữ, hình ảnh tiêu biểu, các biện pháp tu từ...

- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.
- Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.
- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.

2. Phần Tiếng Việt:

2.1. Mở rộng trạng ngữ của câu bằng cụm từ, mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ: biết dùng cụm từ để mở rộng trạng ngữ hoặc thành phần chính của câu.

2.2. Nghĩa của từ: Giải thích được nghĩa của từ.

2.3. Biện pháp tu từ nói giảm nói tránh, so sánh, nhân hoá: nhận biết BPTT, tác dụng.

3. Phần Tập làm văn:

3.1 Tóm tắt văn bản (truyện) theo những yêu cầu khác nhau về độ dài.

3.2 Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.

Cấu trúc đề dự kiến: Trắc nghiệm: 20%; tự luận: 80%

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

1. Dạng bài đọc – hiểu:

- Nhận biết một số yếu tố đặc trưng thể loại truyện
- Tìm, nêu tác dụng của biện pháp tu từ; mở rộng thành phần câu bằng cụm từ, giải nghĩa từ
- Nêu ý nghĩa của hình ảnh/ chi tiết, bài học/ thông điệp...

2. Dạng bài viết:

- Tóm tắt văn bản (truyện) theo những yêu cầu khác nhau về độ dài.
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.

III. GỢI Ý MỘT SỐ DẠNG BÀI MINH HOẠ

1. Dạng I: Đọc- hiểu

Bài 1. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới

Lược phần đầu: Lốp học vừa tan nhưng lũ trẻ không chịu về nhà mà túm tụm nhau lại bàn tán, vì hôm nay, cậu bé Xi-mông, con của chị Blăng-sốt (Blanchotte), lần đầu tới trường. Xi-mông là cậu bé không có bố. Cậu được sinh ra sau làm lẽ của người mẹ trong tình yêu. Chính vì vậy, các bạn học đã xúm lại trêu chọc Xi-mông. Thậm chí, lũ trẻ còn đánh em khi thấy em nổi giận với cậu bé chế giễu mình nhiều nhất. Bị đánh, Xi-mông vừa đau đớn, vừa buồn tủi nên em quyết định nhảy xuống sông cho chết đuối.

[...]

Trời âm áp vô cùng, dễ chịu vô cùng. Ánh mặt trời êm đềm sưởi ấm bãi cỏ. Nước lấp lánh như gương. Và Xi-mông có những giây phút khoan khoái, có cái cảm giác uể oải thường thấy sau khi khóc, em rất thèm được nằm ngủ ở đây, trên mặt cỏ, dưới nắng ấm. Một chú nhái con màu xanh lục nhảy dưới chân em. Em định bắt nó. Nó nhảy thoát. Em đuổi theo nó và vồ hụt ba lần liền. Cuối cùng, em tóm được hai đầu chân sau của nó và bật cười nhìn con vật cố giãy giụa thoát thân. Nó thu mình trên đôi cẳng lớn, rồi bật phắt lên, đột ngột duỗi cẳng, ngay đơ như hai thanh gỗ; trong lúc giương tròn con mắt có vành vàng, nó dùng hai chân trước đập vào khoảng không, hươ lên như hai bàn tay. Thấy vậy, em nhớ đến một thứ đồ chơi làm bằng những thanh gỗ hẹp đóng đỉnh chũm chồng lên nhau, và với động tác cũng giống như vậy, điều khiển các chú lính nhỏ cài bên trên tập tành. Thế là em nghĩ đến nhà, rồi nghĩ đến mẹ, và thấy buồn vô cùng, em lại khóc. Người em rung lên, em quỳ xuống và đọc kinh cầu nguyện như trước khi đi ngủ. Nhưng em không đọc hết được, vì những cơn nức nở lại kéo đến, dồn dập, xôn xang, choáng ngợp lấy em. Em chẳng nghĩ ngợi gì nữa, chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa mà chỉ khóc hoài.

Bỗng một bàn tay chắc nịch đặt lên vai em và một giọng ồm ồm hỏi em: “Có điều gì làm cháu buồn phiền đến thế, cháu ơi?”.

Xi-mông quay lại. Một bác công nhân cao lớn, râu tóc đen, quần, đang nhìn em với vẻ nhân hậu. Em trả lời, mắt đăm lẹ, giọng nghẹn ngào:

– Chúng nó đánh cháu... vì... cháu... cháu... không có bố... không có bố.

– Sao thế – bác ta mim cười bảo — ai mà chẳng có bố.

Em bé nói tiếp một cách khó khăn, giữa những tiếng nấc buồn tủi:

– Cháu... cháu không có bố.

Bác công nhân bỗng nghiêm lại; bác nhận ra thằng bé con nhà chị Blăng-sốt, và tuy mới đến vùng này, bác cũng đã mong manh biết chuyện của chị.

– Thôi nào – bác nói — đừng buồn nữa, cháu ơi, và về nhà mẹ cháu với bác đi. Người ta sẽ cho cháu... một ông bố.

Hai bác cháu lên đường, người lớn dắt tay đưa bé, và bác lại mim cười, vì bác chẳng khó chịu được đến gặp chị Blăng-sốt, nghe đồn chị là một trong những cô gái đẹp nhất vùng; có lẽ trong thâm tâm, bác nhủ thầm rằng một tuổi xuân đã làm lỡ rất có thể lỡ làm lần nữa.

Họ đến trước một ngôi nhà nhỏ, quét vôi trắng, hết sức sạch sẽ.

– Đây rồi — đứa trẻ nói, và em gọi to – Mẹ ơi!

Một thiếu phụ xuất hiện, và bác công nhân bỗng tắt nụ cười, vì bác hiểu ra ngay không bỡ ngỡ được nữa với cô gái cao lớn, xanh xao, đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình, như muốn cấm đàn ông bước qua ngưỡng cửa ngôi nhà nơi chị đã bị một kẻ khác lừa dối. E dè, mũ cầm tay, bác áp úng:

– Đây, thưa chị, tôi dắt về trả cho chị cháu bé bị lạc ở gần bờ sông.

Nhưng Xi-mông nhảy lên ôm lấy cổ mẹ, lại oà khóc và bảo:

– Không, mẹ ơi, con đã muốn nhảy xuống sông cho chết đuối, vì chúng nó đánh con... đánh con... tại con không có bố.

Đôi má thiếu phụ đỏ bừng và, tê tái đến tận xương tuỷ, chị ôm con hôn lấy hôn để, trong khi nước mắt lăn chã tuôn rơi. Người đàn ông xúc động vẫn đứng đó, không biết bỏ đi thế nào cho phải.

Nhưng Xi-mông bỗng chạy đến bên bác và nói:

- Bác có muốn làm bố cháu không?

Im lặng như tờ. Chị Blăng-sốt hổ thẹn, lặng ngắt và quần quai, dựa vào tường, hai tay ôm ngực. Thấy người ta không trả lời mình, em bé lại nói:

– Nếu bác không muốn, cháu sẽ quay trở ra nhảy xuống sông cho chết đuối.

Bác công nhân cười đáp coi như chuyện đùa:

– Có chứ, bác muốn chứ.

– Thế bác tên là gì? – em bé liền hỏi — để cháu trả lời chúng nó khi chúng nó muốn biết tên bác?

- Phi-líp (Philip) — người đàn ông đáp.

Xi-mông im lặng một giây, để ghi nhớ cái tên ấy trong óc, rồi hết cả buồn, em vươn hai cánh tay nói:

– Thế nhé! Bác Phi-líp, bác là bố cháu.

Bác công nhân nhắc bổng em lên, đột ngột hôn vào hai má em, rồi sải từng bước dài, bỏ đi rất nhanh.

Ngày hôm sau, khi em bé đến trường, một tiếng cười ác ý đón em. Và lúc tan học, khi thằng kia lại muốn trêu chọc, Xi-mông quát vào mặt nó những lời này, như ném một hòn đá: “Bố tao ấy à, bố tao tên là Phi-líp”.

Khắp chung quanh bật lên những tiếng la hét thích thú:

- Phi-líp gì?... Phi-líp nào?... Phi-líp là cái gì?... Mà lấy đâu ra Phi-líp của mày thế?

Xi-mông không trả lời gì hết, và một mực tin tưởng sắt đá, em đưa con mắt thách thức chúng, sẵn sàng chịu hành hạ, còn hơn là bỏ chạy. Thầy giáo giải thoát cho em và em về nhà. (...) (Trích “Bố của Xi-mông”)

Câu 1: Cho biết thể loại và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên? Cho biết đề tài của ngữ liệu trên?

Câu 2: Văn bản được viết theo ngôi kể thứ mấy? Nêu tác dụng ngôi kể?

Câu 3: Vì sao Xi-mông lại muốn bác Phi-líp trở thành bố của mình? Từ đó, em hiểu được gì về nhân vật cậu bé Xi-mông?

Câu 4: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn in đậm.

Câu 5: Phân tích thành phần mở rộng trong câu: “Ngày hôm sau, khi em bé đến trường, một tiếng cười ác ý đón em.”

Câu 6: Hãy viết một đoạn văn khoảng 6-8 câu nêu thông điệp, bài học mà em rút ra sau khi đọc ngữ liệu trên. Trong đoạn sử dụng một câu văn có mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ, gạch chân chỉ rõ.

Bài 2. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi.

Nơi tuổi thơ em- Nguyễn Lãm Thắng

Có một dòng sông xanh

Bắt nguồn từ sữa mẹ

Có vàng trăng tròn thế

Lững lơ khóm tre làng

Có bảy sắc cầu vồng

Bắc qua đồi xanh biếc

Có lời ru tha thiết

Ngọt ngào mãi vành nôi

Có cánh đồng xanh tươi

Ấp yêu đàn cò trắng

Có ngày mưa tháng nắng

Động trên áo mẹ cha

Có một khúc dân ca

Thơm lừng hương cỏ dại

Có tuổi thơ đẹp mãi

Là đất trời quê hương.

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát B. Năm chữ. C. Bốn chữ. D. Sáu chữ.

Câu 2. Bài thơ trên được gieo vần gì ?

- A. Vần chân. B. Vần lưng. C. Vần cách. D. Vần hỗn hợp.

Câu 3: Nhận xét nào sau đây nêu chính xác ý nghĩa của từ “*tha thiết*” trong câu?

Có lời ru tha thiết

MÔN TIẾNG ANH

A. VOCABULARY AND GRAMMAR:

- Verbs of liking and disliking.
- Present Simple.
- Simple sentences; Compound sentences.
- Past simple.
- Vocabulary: Hobbies.
- Vocabulary: Healthy activities and Health problems.
- Vocabulary: Community activities.
- Sounds: /ə/ and /ɜ:/; /f/ and /v/; /t/, /d/, and /ɪd/.

B. EXERCISES:

Exercise 1. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others:

- | | | | |
|------------------------|----------------------|---------------------|---------------------|
| 1. A. mem <u>ber</u> | B. <u>l</u> earn | C. wa <u>ter</u> | D. di <u>nn</u> er |
| 2. A. bi <u>rd</u> | B. ski <u>rt</u> | C. sh <u>ir</u> t | D. ri <u>d</u> e |
| 3. A. to <u>da</u> y | B. to <u>ge</u> ther | C. wo <u>r</u> k | D. me <u>lo</u> dy |
| 4. A. ma <u>p</u> s | B. wa <u>l</u> lets | C. sh <u>ir</u> ts | D. wi <u>nd</u> ows |
| 5. A. bo <u>o</u> ks | B. ta <u>b</u> les | C. flo <u>w</u> ers | D. ca <u>r</u> s |
| 6. A. <u>f</u> at | B. lea <u>f</u> | C. o <u>f</u> | D. sa <u>f</u> e |
| 7. A. arri <u>ve</u> d | B. belie <u>v</u> ed | C. ho <u>p</u> ed | D. ope <u>n</u> ed |
| 8. A. stop <u>pe</u> d | B. pass <u>e</u> d | C. ask <u>e</u> d | D. obe <u>y</u> ed |

Exercise 2: Choose the word (A, B, C, or D) whose main stress is different from the others in the group.

- | | | | |
|------------------|-------------|--------------|-------------|
| 1. A. amazing | B. building | C. cardboard | D. model |
| 2. A. jogging | B. violin | C. yoga | D. camping |
| 3. A. prevention | B. especial | C. unhealthy | D. lemonade |
| 4. A. begin | B. listen | C. exercise | D. insect |
| 5. A. donate | B. rubbish | C. sugar | D. garden |
| 6. A. money | B. collect | C. tutor | D. homeless |
| 7. A. disease | B. sunburn | C. eyedrops | D. doctor |
| 8. A. elderly | B. primary | C. volunteer | D. charity |

Exercise 3: Choose the word/ phrase/ sentence (A, B, C, or D) that best fits the space in each sentences or best answers the question.

a. Vocabulary and grammar:

- My sister likes _____ because she can play in the water and keep fit.
A. collecting B. shopping C. dancing D. swimming
- Mr. Brown _____ reading books a lot because he finds this hobby interesting.
A. enjoy B. don't enjoy C. enjoys D. didn't enjoy
- Elena often _____ up early and does morning exercise in the garden.
A. get B. got C. is getting D. gets
- They really like _____ photos of sightseeing sites.
A. to take B. to taking C. will take D. takes
- Louis finds dancing _____ because moving his body to music makes him relaxed.
A. interest B. interested C. interesting D. interestingly
- I am not keen on _____ the guitar because my fingers always get hurt.
A. to playing B. playing C. to play D. played
- James's hobby is _____ robots. There are many robots in his room.
A. collected B. collecting C. collect D. collects
- Timmy spends all day watching birds. His hobby is _____.

- A. bird – watching B. watching – bird C. bird – watch D. birding – watch
9. Tom is very good _____ playing the guitar.
A. for B. at C. about D. of
10. Mary is interested _____ reading comic books.
A. in B. by C. on D. from
11. You should spend more time _____. You look so tired.
A. to sleep B. sleeping C. sleeps D. sleep
12. Sitting close to the TV _____ your eyes.
A. hurting B. hurts C. hurted D. hurt
13. I love eating _____ like fish, crab, shrimp or squid.
A. seafood B. fruits C. vegetables D. cakes
14. _____ your teeth after meals is very important.
A. Checking B. Brushing C. Check D. Brush
15. What's _____ the with you, Mary? You look worried.
A. thing B. matter C. question D. problem
16. Don't eat too much _____. It's not good for your health.
A. sugar B. rice C. fruit D. vegetables
17. Don't _____ late. You should go to bed early. It's good for your health.
A. stay on B. stay in C. stay out D. stay up
18. His head is very hot. He looks so tired. I think he has _____.
A. a temperature B. a cough C. a headache D. earache
19. They go _____ outside even when it's cold.
A. swims B. swiming C. swimming D. swam
20. Rob eats a lot of fast food, and he is _____ on weight.
A. spending B. bringing C. taking D. putting
21. Do more exercise _____ eat more fruit and vegetables.
A. and B. so C. but D. or
22. If you want to stay healthy, eat _____ vegetables, whole grain, fruit and fish.
A. much B. fewer C. more D. less
23. Peter _____ to Paris for a holiday last week.
A. went B. has gone C. goes D. will go
24. He _____ this poem when he was young.
A. writes B. wrote C. is writing D. will write
25. What do the _____ often do?
A. voluntarily B. voluntary C. volunteers D. volunteerism
- b. Synonyms (Find the word that has the CLOSEST meaning to the underlined word):**
26. My mother is excited about doing yoga after work.
A. feels B. dislikes C. enjoys D. hates
27. My family members have different hobbies.
A. cares B. interests C. concerns D. activities
28. We didn't go camping last weekend. The weather was awful.
A. unpleasant B. nice C. wonderful D. terrible
- c. Antonyms (Find the word that has OPPOSITE meaning to the underlined word):**
29. My sister prefers outdoor activities.
A. indoor B. outside C. away D. in
30. Are there any negative effects about living in rural areas?
A. city B. international C. factory D. urban
31. Why don't we pick up rubbish in the neighbourhood this weekend?

A. take

B. find

C. collect

D. throw

d. Everyday English:

32. *Tom and Mark are talking about their voluntary work.*

Tom: I collected warm clothes for our friends in the mountainous areas last summer.

Mark: _____.

A. Sounds like great work!

B. Are you kidding?

C. Congratulations!

D. Sound like a great work!

33. *Two friends are talking about their eating habits.*

Jack: I am trying to eat healthier, but it's so hard! - **Linda:** _____.

A. You're too lazy, that's why it's hard.

B. Yeah, what's up?

C. Sure, give it up.

D. Just keep going, small steps really add up!

34. *Lan is asking Hoa about cooking.*

Lan: Can you tell me how to cook beef noodle soup? - **Hoa:** _____.

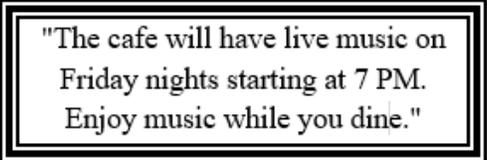
A. You're welcome.

B. No, I don't want that.

C. I like to eat it at a restaurant.

D. Sure.

Exercise 4: Look at the sign or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for these questions.

<p>1. What does the sign say?</p> <p>A. You cannot eat but you can drink here.</p> <p>B. You can eat but you cannot drink here.</p> <p>C. You cannot eat or drink here.</p> <p>D. You can eat and drink here.</p>	
<p>2. What does the sign say?</p> <p>A. You must put the trash in the bin.</p> <p>B. You pick the trash.</p> <p>C. You can throw the trash away.</p> <p>D. You bring the trash to your home.</p>	
<p>3. What does the notice say?</p> <p>A. Live music will be played on Saturday nights.</p> <p>B. The cafe will have live music on Friday nights starting at 7 p.m.</p> <p>C. Music will be played only in the morning.</p> <p>D. The cafe will not have live music this month.</p>	
<p>4. What does the notice say?</p> <p>A. The soup kitchen delivers free meals every day.</p> <p>B. Volunteers have to work from 9 a.m. to 2 p.m.</p> <p>C. There are two shifts for volunteers to choose.</p> <p>D. Volunteers will work on the weekends from 11.45 a.m. to 2 p.m.</p>	

Exercise 5: Read the following advertisement/ notice/ flyer/ announcement and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

A Campaign to Help Homeless People

We are starting a new campaign to help homeless people in our city. Many people do not (1) _____ food, clothes, or a place to sleep. We want (2) _____ warm clothes, clean blankets, and food. You can also give money or your time to help. Please bring your (3) _____ to the school hall (4) _____ Monday to Friday, 9 a.m. to 5 p.m. Let's work together and make a difference. Helping others is a kind and important thing to do. Thank you for your support and care!

- | | | | |
|-----------------|---------------|---------------|--------------|
| 1. A. have | B. get | C. take | D. look |
| 2. A. collect | B. collecting | C. to collect | D. collected |
| 3. A. donations | B. donate | C. donors | D. donated |
| 4. A. of | B. from | C. to | D. with |

Exercise 6: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

We need calories or energy to do the things we do every day such as walking, (1) _____ a bike and even sleeping! We get calories from the food we eat. If we eat too (2) _____, we can get fat. If we don't (3) _____ we will be tired and weak. People should have between 1,600 and 2,500 calories a day to (4) _____. Sports and activities like riding a bike and running use (5) _____ of calories. Sleeping and watching TV use less. Do you think you are eating more or less calories (6) _____ you need?

- | | | | |
|-----------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1. A. rides | B. rode | C. to ride | D. riding |
| 2. A. much | B. many | C. few | D. little |
| 3. A. eat enough food | B. eat food enough | C. enough food eat | D. enough eat food |
| 4. A. stay for shape | B. stay up shape | C. stay in shape | D. stay of shape |
| 5. A. lot | B. lots | C. a lots | D. lot a |
| 6. A. to | B. from | C. than | D. as |

Exercise 7: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions.

Music and arts are important parts of life for many people. They allow people to **express** themselves and share their creativity with others. Some people enjoy playing musical instruments like the guitar or piano, while others prefer to paint or dance. Art and music can bring **joy**, help people relax, and even improve their mood.

In schools, students often have the chance to learn about music and arts. They might join a school band, take art classes, or participate in dance performances. These activities allow students to develop their talents and make new friends.

Many people believe that learning music and arts is important for children. It helps them understand different cultures, boosts their confidence, and teaches them to be creative thinkers. Music and arts can connect people from all backgrounds and bring communities together.

- What is the main idea of the reading passage?

A. The benefits of music and arts	B. Music and arts are difficult to learn
C. Only children should learn music and arts	D. Music and arts are only for school
- What can students do at schools to learn about music and arts?

A. They might join a school band or take art classes	B. They can read books about music
C. They can only listen to music	D. They can watch dance performances
- The word "**express**" in the text is **CLOSEST** in meaning to _____.

A. to hide feelings	B. to show ideas and feelings
C. to forget about something	D. to learn something new
- Why do many people believe learning music and arts is important for children?

A. It helps them become famous	B. It improves their math skills
C. It encourages creativity and confidence	D. It makes them play sports better

5. The word “joy” in the text is **OPPOSITE** in meaning to _____.
 A. happiness B. sadness C. excitement D. relaxation
6. What is one benefit of music and arts **NOT** mentioned in the text?
 A. They can teach teamwork B. They allow people to express emotions
 C. They bring communities together D. They improve confidence and creativity

Exercise 8: Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it’s essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. First, you should try to eat plenty of fruit and vegetables. (1) _____. Moreover, don’t forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (2) _____. They help your body grow and repair itself. Next, (3) _____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (4) _____ every day. Staying hydrated helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day.
 B. remember to drink 6–8 glasses of water.
 C. it’s a good idea to avoid junk food.
 D. They provide vitamins and keep you strong.

Exercise 9: Choose the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

1. She/ like/ garden/ because/ she/ love/ plant/ flowers.

- A. She likes garden because she loves plant flowers.
 B. She likes gardening because she loves plant flowers.
 C. She likes gardening because she loves planting flowers.
 D. She likes garden because she loves planting flowers.

2. They/ not/ participate/ the music festival/ last week.

- A. They not participate in the music festival last week.
 B. She not participated the music festival last week.
 C. They did not participated the music festival last week.
 D. They didn’t participate in the music festival last week.

3. This group/ organize/ least/ five/ clean-ups/ every year.

- A. This group organized at least five clean-ups every year.
 B. This group organizes at least five clean-ups every year.
 C. This group organize at least five clean-ups every year.
 D. This group is organized at least five clean-ups every year.

Exercise 10: Choose the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

1. She didn’t go to the party because she was feeling unwell.

- A. She went to the party, but she was feeling unwell.
 B. She was feeling unwell, so she didn’t go to the party.
 C. She didn’t go to the party, so she was feeling well.
 D. She went to the party even though she was feeling unwell.

2. I am wearing sunglasses. I am wearing a T-shirt. I am wearing jeans.

- A. I am wearing sunglasses, a T-shirt and a jeans.
 B. I am wearing sunglasses, a T-shirt, and jeans.
 C. I am wearing sunglasses, and a T-shirt, and jeans.
 D. I am wearing sunglasses, a T-shirt, jeans.

3. It’s not good for us to eat junk food every day.

- A. We shouldn't eat junk food every day. B. We should eat junk food every day.
 C. We shouldn't to eat junk food every day. D. We should eating junk food every day.

Exercise 11: Choose the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following question.

1. should/ We/ our bodies/ keep/ to/ avoid/ warm/ or/ flu/ cold/.

- A. We should keep our bodies cold to avoid flu or warm.
 B. We should keep our bodies warm to avoid flu or cold.
 C. We should keep our bodies to avoid flu or cold warm.
 D. We should warm keep our bodies to avoid flu or cold.

3. collecting/ My brother/ is/ stamps/ interested in.

- A. My brother is interested in collecting stamps.
 B. My brother interested in is collecting stamps.
 C. My brother is collecting interested in stamps.
 D. My brother interested collecting is in stamps.

4. often/ volunteer/ We/ at/ local/ the/ shelter.

- A. We often volunteer at the local shelter. B. We volunteer often at local the shelter.
 C. We at the local shelter often volunteer. D. We often at volunteer the local shelter.

Exercise 12: Choose the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 1 to 2.

Question 1. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

My favourite hobby is dancing. I started dancing when I was 7 years old. _____

- a. Moreover, it also helps me make new friends.
 b. Dancing is very beneficial because it improves my health and reduces my stress.
 c. I dance almost every day at home and I also go to a dancing club.

- A. a - b - c B. c - b - a C. b - a - c D. c - a - b

Question 2. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 1).

- A. Dancing has truly made a positive impact on my life.
 B. It's also a great way to join in a dancing class
 C. In my dancing class, I have great teachers and lots of new friends.
 D. Therefore, everyone should try to dance at least 30 minutes a day.

MÔN ÂM NHẠC

Ôn 2 bài hát: Khai trường và Vì cuộc sống tươi đẹp.

Ôn bài nhạc số 1.

MÔN MỸ THUẬT

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

HS ôn tập các thể loại tranh theo chủ đề

II. ĐỀ TÀI:

1. Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc
2. Đường diềm trang trí thời Lý
3. Nhịp điệu và sắc màu của chữ
4. Tranh tĩnh vật
5. Vẽ trang trí
6. Tranh đề tài tự do
7. Tranh đề tài gia đình

MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Em hãy xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân trong học tập, lao động và các hoạt động để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

I. NỘI DUNG: Ôn tập kiến thức chủ đề 1, 2.

II. BÀI THU HOẠCH:

Đề 1: Nêu tên một số công trình, kiến trúc tiêu biểu của Hà Nội. Trình bày những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa của Kinh đô Thăng Long từ thế kỷ XI đến đầu thế kỉ XV. (Bài viết khoảng 150 – 200 từ).

Đề 2: Hãy kể tên một số di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu ở thành phố Hà Nội. Giới thiệu về một di sản văn hóa phi vật thể (tên, thời gian, địa điểm, công dụng/ ý nghĩa,...) ở Hà Nội mà em yêu thích. (Bài viết khoảng 150 – 200 từ).

MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

- Ôn và luyện tập bài thể dục.